

Số: 31/2011/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2011

THÔNG TƯ**Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên
giáo viên trung học cơ sở**

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ vào Biên bản họp thẩm định ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng thẩm định Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học cơ sở;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quyết định:

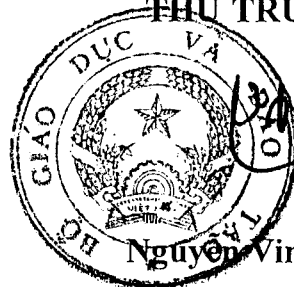
Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học cơ sở.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 9 năm 2011. Những quy định trái với Thông tư này bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo, Thủ trưởng các cơ sở tham gia thực hiện đào tạo, bồi dưỡng giáo viên trung học cơ sở chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- VP Chính phủ;
- Hội đồng quốc gia Giáo dục;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Ủy ban VHGDĐTNNĐ của Quốc hội;
- Các Bộ, CQ ngang Bộ, CQ thuộc Chính phủ;
- Công báo;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Như Điều 3;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, Cục NGCBQLGD, Vụ PC.

KT. BỘ TRƯỞNG**THỦ TRƯỞNG**

Nguyễn Vinh Hiền

CHƯƠNG TRÌNH
BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 31/2011/TT-BGDĐT
ngày 08 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. MỤC ĐÍCH

Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học cơ sở là căn cứ của việc quản lý, chỉ đạo, tổ chức, biên soạn tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên trung học cơ sở, nâng cao mức độ đáp ứng của giáo viên trung học cơ sở với yêu cầu phát triển giáo dục trung học cơ sở và yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở.

II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học cơ sở áp dụng cho tất cả cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên (sau đây gọi chung là giáo viên) đang giảng dạy trung học cơ sở trong phạm vi toàn quốc; các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện đào tạo, bồi dưỡng giáo viên trung học cơ sở.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG

1. Khối kiến thức bắt buộc

a) Nội dung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học cấp trung học cơ sở áp dụng trong cả nước (sau đây gọi là nội dung bồi dưỡng 1): Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển giáo dục trung học cơ sở, chương trình, sách giáo khoa, kiến thức các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục trung học cơ sở.

b) Nội dung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục trung học cơ sở theo từng thời kỳ của mỗi địa phương (sau đây gọi là nội dung bồi dưỡng 2): Sở giáo dục và đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về phát triển giáo dục trung học cơ sở của địa phương, thực hiện chương trình, sách giáo khoa, kiến thức giáo dục địa phương; phối hợp với các dự án (nếu có) qui định nội dung bồi dưỡng theo kế hoạch của các dự án.

2. Khối kiến thức tự chọn

Khối kiến thức tự chọn (sau đây gọi là nội dung bồi dưỡng 3): bao gồm các mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên trung học cơ sở như sau:

Yêu cầu chuẩn nghề nghiệp cần bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
					Lý thuyết	Thực hành
I. Nâng cao năng lực hiểu biết về đối tượng giáo dục	THCS 1	Đặc điểm tâm sinh lí của học sinh trung học cơ sở (THCS) 1. Khái quát về giai đoạn phát triển của lứa tuổi học sinh THCS 2. Đặc điểm tâm sinh lí của học sinh THCS	Phân tích được các đặc điểm tâm sinh lí của học sinh THCS để vận dụng trong giảng dạy, giáo dục học sinh	8	4	3
	THCS 2	Hoạt động học tập của học sinh THCS 1. Hoạt động học tập 2. Đặc điểm hoạt động học tập của học sinh THCS	Phân tích được các đặc điểm hoạt động học tập của học sinh THCS	10	2	3
	THCS 3	Giáo dục học sinh THCS cá biệt 1. Phương pháp thu thập thông tin về HS cá biệt 2. Phương pháp giáo dục HS cá biệt 3. Phương pháp đánh giá kết quả rèn luyện của HS cá biệt	Sử dụng được các phương pháp dạy học, giáo dục học sinh THCS cá biệt	10	2	3
II. Nâng cao năng lực hiểu biết về môi trường giáo dục và xây dựng môi trường học tập	THCS 4	Phương pháp và kĩ thuật thu thập, xử lí thông tin về môi trường giáo dục THCS 1. Tìm hiểu môi trường giáo dục THCS 2. Đánh giá mức độ ảnh hưởng của môi trường giáo dục đến việc học tập, rèn luyện của học sinh THCS	Sử dụng được các phương pháp và kĩ thuật để thu thập, xử lí thông tin về môi trường giáo dục THCS	10	2	3
	THCS 5	Môi trường học tập của học sinh THCS 1. Các loại môi trường học tập 2. Ảnh hưởng của môi trường học tập đến hoạt động học tập của học sinh THCS	Phân tích được ảnh hưởng của môi trường học tập tới hoạt động học tập của học sinh THCS	10	2	3
	THCS 6	Xây dựng môi trường học tập cho học sinh THCS 1. Tạo dựng môi trường học tập 2. Cập nhật và sử dụng thông tin về môi trường giáo dục vào quá trình dạy học và giáo dục học sinh	Sử dụng được các biện pháp xây dựng môi trường học tập cho học sinh THCS	10	2	3

Yêu cầu chuẩn nghề nghiệp cần bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
					Lý thuyết	Thực hành
III. Nâng cao năng lực hướng dẫn, tư vấn của giáo viên	THCS 7	Hướng dẫn, tư vấn cho học sinh THCS 1. Quan niệm về hướng dẫn, tư vấn cho học sinh 2. Các lĩnh vực cần hướng dẫn, tư vấn cho học sinh THCS	Phân tích được nội dung các lĩnh vực cần hướng dẫn, tư vấn cho học sinh THCS	10	2	3
	THCS 8	Phương pháp và kỹ thuật hướng dẫn, tư vấn cho học sinh THCS 1. Phương pháp hướng dẫn, tư vấn 2. Những kỹ thuật cơ bản trong hướng dẫn tư vấn cho học sinh 3. Yêu cầu đối với giáo viên THCS trong vai trò người hướng dẫn, tư vấn cho học sinh	Thực hiện được các phương pháp và kỹ thuật hướng dẫn, tư vấn cho học sinh THCS	10	2	3
	THCS 9	Hướng dẫn, tư vấn đồng nghiệp trong phát triển nghề nghiệp 1. Phát triển nghề nghiệp giáo viên 2. Nội dung và phương pháp hướng dẫn, tư vấn đồng nghiệp trong phát triển nghề nghiệp giáo viên	Có khả năng hướng dẫn tư vấn đồng nghiệp trong phát triển nghề nghiệp	10	2	3
IV. Nâng cao năng lực chăm sóc/ hỗ trợ tâm lý cho học sinh trong quá trình giáo dục	THCS 10	Rào cản học tập của các đối tượng học sinh THCS 1. Khái niệm về rào cản 2. Các loại rào cản học tập của các đối tượng học sinh THCS 3. Nguyên nhân hình thành rào cản, ảnh hưởng của rào cản tới kết quả học tập của học sinh 4. Một số phương pháp, kỹ thuật phát hiện rào cản	Hiểu về rào cản và ảnh hưởng của rào cản tới kết quả học tập của học sinh. Có kỹ năng phát hiện được các rào cản đối với học sinh trong quá trình học tập	10	2	3
	THCS 11	Chăm sóc, hỗ trợ tâm lý học sinh nữ, học sinh người dân tộc thiểu số trong trường THCS 1. Quan niệm về chăm sóc, hỗ trợ tâm lý cho học sinh trong trường THCS 2. Chăm sóc, hỗ trợ tâm lý học sinh nữ, học sinh người dân tộc thiểu số trong trường THCS	Thực hành được các biện pháp giúp đỡ học sinh nữ, học sinh người dân tộc thiểu số thực hiện mục tiêu dạy học	10	2	3

Yêu cầu chuẩn nghề nghiệp cần bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
					Lý thuyết	Thực hành
	THCS 12	<p>Khắc phục trạng thái tâm lí căng thẳng trong học tập cho học sinh THCS</p> <p>1. Trạng thái tâm lí căng thẳng trong học tập của học sinh THCS</p> <p>2. Phương pháp hỗ trợ tâm lí cho học sinh vượt qua các trạng thái căng thẳng</p>	Có kĩ năng giúp học sinh vượt qua các trạng thái căng thẳng trong học tập	10	2	3
V. Nâng cao năng lực lập kế hoạch dạy học	THCS 13	<p>Nhu cầu và động lực học tập của học sinh THCS trong xây dựng kế hoạch dạy học</p> <p>1. Nhu cầu và động lực học tập của học sinh THCS</p> <p>2. Phương pháp và kĩ thuật xác định nhu cầu học tập của học sinh THCS</p>	Sử dụng được các phương pháp và kĩ thuật để xác định nhu cầu học tập của học sinh phục vụ cho lập kế hoạch dạy học	10	2	3
	THCS 14	<p>Xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp</p> <p>1. Các yêu cầu của một kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp</p> <p>2. Mục tiêu, nội dung, phương pháp của kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp</p>	Xây dựng được kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp	10	2	3
	THCS 15	<p>Các yếu tố ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch dạy học</p> <p>1. Các yếu tố liên quan đến đối tượng và môi trường dạy học</p> <p>2. Các yếu tố liên quan đến chương trình, tài liệu, phương tiện dạy học</p> <p>3. Tình huống sư phạm trong thực hiện kế hoạch dạy học</p>	Phân tích được các yếu tố liên quan đến thực hiện kế hoạch dạy học để có biện pháp kiểm soát hiệu quả các yếu tố này	10	2	3
	THCS 16	<p>Hồ sơ dạy học</p> <p>1. Xây dựng hồ sơ dạy học ở cấp THCS</p> <p>2. Sử dụng, bảo quản và bổ sung hồ sơ dạy học</p> <p>3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, bổ sung thông tin và lưu giữ hồ sơ dạy học</p>	Xây dựng được hồ sơ dạy học, bảo quản và phục vụ cho dạy học theo quy định	10	2	3

Yêu cầu chuẩn nghề nghiệp cần bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
					Lý thuyết	Thực hành
VI. Tăng cường năng lực dạy học	THCS 17	<p>Tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ bài giảng</p> <ol style="list-style-type: none"> Những thông tin cơ bản phục vụ bài giảng Các bước cơ bản trong thực hiện phương pháp tìm kiếm thông tin phục vụ bài giảng Khai thác, xử lý thông tin phục vụ bài giảng 	Sử dụng được các phương pháp, kĩ thuật tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ bài giảng	10	2	3
	THCS 18	<p>Phương pháp dạy học tích cực</p> <ol style="list-style-type: none"> Dạy học tích cực Các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực Sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực 	Vận dụng được các kĩ thuật dạy học tích cực và các phương pháp dạy học tích cực	10	2	3
	THCS 19	<p>Dạy học với công nghệ thông tin</p> <ol style="list-style-type: none"> Vai trò của công nghệ thông tin trong dạy học Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học 	Có biện pháp để nâng cao hiệu quả dạy học nhờ sự hỗ trợ của công nghệ thông tin	10	2	3
VII. Tăng cường năng lực sử dụng thiết bị dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	THCS 20	<p>Sử dụng các thiết bị dạy học</p> <ol style="list-style-type: none"> Vai trò của thiết bị dạy học trong đổi mới phương pháp dạy học Thiết bị dạy học theo môn học cấp THCS Sử dụng thiết bị dạy học; kết hợp sử dụng các thiết bị dạy học truyền thống với thiết bị dạy học hiện đại để làm tăng hiệu quả dạy học 	Sử dụng được các thiết bị dạy học môn học (theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS).	10	2	3
	THCS 21	<p>Bảo quản, sửa chữa, sáng tạo thiết bị dạy học (TBDH)</p> <ol style="list-style-type: none"> Sự cần thiết phải bảo quản, sửa chữa và sáng tạo TBDH Bảo quản các TBDH. Tổ chức cho học sinh thực hiện bảo quản thiết bị dạy học Sửa chữa hỏng hóc thông thường 	Có kĩ năng bảo quản, sửa chữa và sáng tạo thiết bị dạy học.	10	2	3

Yêu cầu chuẩn nghề nghiệp cần bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
					Lý thuyết	Thực hành
		của các TBDH 4. Cải tiến và sáng tạo TBDH				
	THCS 22	Sử dụng một số phần mềm dạy học 1. Một số phần mềm dạy học chung và phần mềm dạy học theo môn học 2. Sử dụng hiệu quả một số phần mềm dạy học	Sử dụng được một số phần mềm dạy học	10	2	3
VIII. Tăng cường năng lực kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh	THCS 23	Kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh 1. Vai trò của kiểm tra đánh giá 2. Các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh 3. Thực hiện các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh	Phân biệt và thực hiện được các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh	10	2	3
	THCS 24	Kĩ thuật kiểm tra đánh giá trong dạy học 1. Kĩ thuật biên soạn đề kiểm tra: xác định mục tiêu kiểm tra; hình thức kiểm tra; xây dựng ma trận đề kiểm tra; viết đề kiểm tra, xây dựng hướng dẫn chấm 2. Kĩ thuật phân tích kết quả kiểm tra đánh giá nâng cao hiệu quả dạy học	Sử dụng được các kĩ thuật kiểm tra đánh giá trong dạy học.	10	2	3
IX. Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học	THCS 25	Viết sáng kiến kinh nghiệm (SKKN) trong trường THCS 1. Vai trò của tổng kết kinh nghiệm và SKKN trong dạy học, giáo dục 2. Xác định đề tài, nội dung và phương pháp viết SKKN 3. Thực hiện viết SKKN	Viết được một sáng kiến kinh nghiệm trong dạy học, giáo dục.	10	2	3
	THCS 26	Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng trong trường THCS 1. Vai trò nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng 2. Xác định đề tài, nội dung	Thực hiện được một đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng.	10	2	3

Yêu cầu chuẩn nghề nghiệp cần bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
					Lý thuyết	Thực hành
		và phương pháp nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng 3. Thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng				
	THCS 27	Hướng dẫn và phổ biến khoa học sư phạm ứng dụng trong trường THCS 1. Tầm quan trọng của hướng dẫn và phổ biến khoa học sư phạm ứng dụng 2. Phương pháp và kỹ năng phổ biến đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng	Biết hướng dẫn và phổ biến khoa học sư phạm ứng dụng cho đồng nghiệp.	10	2	3
X. Tăng cường năng lực giáo dục	THCS 28	Kế hoạch hoạt động giáo dục học sinh trong nhà trường THCS 1. Vai trò của việc xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục học sinh trong nhà trường 2. Mục tiêu, nội dung, phương pháp xây dựng kế hoạch giáo dục 3. Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục	Lập và tổ chức thực hiện được kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng và đặc điểm môi trường giáo dục.	10	2	3
	THCS 29	Giáo dục học sinh THCS thông qua các hoạt động giáo dục 1. Vai trò của việc tổ chức các hoạt động giáo dục 2. Xây dựng các hoạt động giáo dục trong nhà trường 3. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục	Xây dựng và tổ chức được các hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng và đặc điểm của nhà trường	10	2	3
	THCS 30	Đánh giá kết quả rèn luyện đạo đức của học sinh THCS 1. Mục tiêu đánh giá 2. Nguyên tắc đánh giá 3. Nội dung đánh giá 4. Phương pháp và kỹ thuật đánh giá	Nắm vững các nguyên tắc và sử dụng được các PP, kỹ thuật đánh giá kết quả rèn luyện đạo đức của học sinh THCS	10	2	3

Yêu cầu chuẩn nghề nghiệp cần bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
					Lý thuyết	Thực hành
XI. Tăng cường năng lực làm công tác giáo viên chủ nhiệm lớp	THCS 31	Lập kế hoạch công tác chủ nhiệm 1. Vị trí, vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp 2. Mục tiêu, nội dung công tác giáo viên chủ nhiệm ở trường THCS 3. Lập kế hoạch công tác chủ nhiệm	Có kỹ năng lập kế hoạch công tác chủ nhiệm	15		
	THCS 32	Hoạt động của giáo viên chủ nhiệm 1. Các hoạt động của giáo viên chủ nhiệm cấp THCS 2. Các hình thức tổ chức hoạt động của giáo viên chủ nhiệm cấp THCS 3. Phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động của công tác chủ nhiệm cấp THCS	Có kỹ năng tổ chức các hoạt động trong công tác chủ nhiệm	15		
	THCS 33	Giải quyết tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm 1. Một số tình huống thường gặp trong công tác chủ nhiệm ở trường THCS 2. Một số kỹ năng cần thiết khi giải quyết tình huống trong công tác chủ nhiệm ở trường THCS 3. Phân tích và giải quyết một số tình huống điển hình trong công tác chủ nhiệm ở trường THCS	Có kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm	15		
	THCS 34	Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (GDNGLL) ở trường THCS 1. Vai trò, mục tiêu của hoạt động GDNGLL ở trường THCS 2. Nội dung tổ chức hoạt động GDNGLL ở trường THCS 3. Phương pháp tổ chức hoạt động GDNGLL ở trường THCS	Có kỹ năng tổ chức các hoạt động GDNGLL ở trường THCS	15		

Yêu cầu chuẩn nghề nghiệp cần bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
					Lý thuyết	Thực hành
XII. Phát triển năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục	THCS 35	<p>Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh THCS</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quan niệm và phân loại kỹ năng sống 2. Vai trò và mục tiêu giáo dục kỹ năng sống cho học sinh 3. Nội dung và nguyên tắc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh THCS 4. Phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh THCS qua các môn học và hoạt động giáo dục 	Có kỹ năng tổ chức giáo dục kỹ năng sống qua các môn học và hoạt động giáo dục	15		
	THCS 36	<p>Giáo dục giá trị sống cho học sinh THCS</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quan niệm về giá trị sống và phân loại giá trị sống 2. Vai trò và mục tiêu giáo dục giá trị sống cho học sinh trong giáo dục phổ thông 3. Nội dung giáo dục giá trị sống cho học sinh 4. Phương pháp giáo dục giá trị sống cho học sinh THCS qua các môn học và hoạt động giáo dục 	Có kỹ năng tổ chức giáo dục giá trị sống cho học sinh qua các môn học và hoạt động giáo dục	10	2	3
	THCS 37	<p>Giáo dục vì sự phát triển bền vững (PTBV) ở trường THCS</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm phát triển bền vững; giáo dục vì sự phát triển bền vững 2. Các nội dung cơ bản của giáo dục vì sự phát triển bền vững 3. Thực hiện giáo dục bền vững ở trường THCS 	Mô tả các nội dung của giáo dục vì sự PTBV và con đường thực hiện giáo dục vì sự PTBV ở trường THCS	7	8	
	THCS 38	<p>Giáo dục hòa nhập (GDHN) trong giáo dục THCS</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Những vấn đề chung về giáo dục hòa nhập 2. Thực hiện giáo dục hòa nhập trong giáo dục THCS 	Phân tích được các khái niệm cơ bản và các yếu tố của GDHN trong giáo dục THCS	5	10	

Yêu cầu chuẩn nghề nghiệp cần bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
					Lý thuyết	Thực hành
XIII. Phát triển năng lực hoạt động chính trị - xã hội	THCS 39	<p>Phối hợp với gia đình học sinh và cộng đồng trong công tác giáo dục học sinh THCS</p> <p>1. Vai trò và mục tiêu của việc phối hợp với gia đình học sinh, cộng đồng trong hoạt động giáo dục của nhà trường THCS</p> <p>2. Nội dung phối hợp với gia đình học sinh, cộng đồng trong hoạt động giáo dục ở trường THCS</p> <p>3. Một số biện pháp tăng cường sự phối hợp của phụ huynh, cộng đồng trong hoạt động giáo dục ở trường THCS</p>	Lập được kế hoạch và thực hiện được kế hoạch phối hợp với gia đình học sinh và cộng đồng trong công tác giáo dục học sinh THCS	8	2	5
	THCS 40	<p>Phối hợp với các tổ chức xã hội trong công tác giáo dục</p> <p>1. Vai trò và mục tiêu của việc phối hợp với các tổ chức xã hội trong công tác giáo dục học sinh THCS</p> <p>2. Nội dung phối hợp với các tổ chức xã hội trong giáo dục học sinh THCS</p> <p>3. Một số biện pháp phối hợp các lực lượng giáo dục để giáo dục học sinh THCS</p>	Có kỹ năng phối hợp với các tổ chức xã hội trong giáo dục học sinh THCS	8	2	5
	THCS 41	<p>Tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh THCS</p> <p>1. Vai trò và mục tiêu của các hoạt động tập thể trong giáo dục học sinh THCS</p> <p>2. Các nội dung hoạt động tập thể trong hoạt động giáo dục học sinh THCS</p> <p>3. Các phương pháp tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh THCS</p>	Có kỹ năng tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh THCS	8	2	5

IV. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học cơ sở được hướng dẫn, bổ sung hằng năm.

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nội dung bồi dưỡng 1, thường xuyên bổ sung nội dung bồi dưỡng 3.

b) Sở giáo dục và đào tạo hướng dẫn nội dung bồi dưỡng 2.

2. Thời lượng thực hiện từng nội dung bồi dưỡng

a) Mỗi giáo viên thực hiện chương trình bồi dưỡng 120 tiết/năm học.

- Nội dung bồi dưỡng 1: khoảng 30 tiết/năm học;

- Nội dung bồi dưỡng 2: khoảng 30 tiết/năm học;

- Nội dung bồi dưỡng 3: khoảng 60 tiết/năm học.

b) Các cấp quản lý giáo dục có thể thay đổi thời lượng bồi dưỡng ở từng nội dung bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, kế hoạch giáo dục của địa phương trong từng năm học nhưng không thay đổi tổng số thời gian bồi dưỡng của mỗi giáo viên trong năm học (120 tiết/năm học).

c) Căn cứ nội dung bồi dưỡng 3, giáo viên tự lựa chọn các mô đun cần bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu cá nhân và quy định của sở giáo dục và đào tạo về thời lượng thực hiện khối kiến thức này trong từng năm.

3. Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học cơ sở được thực hiện trong năm học và thời gian bồi dưỡng hè hàng năm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và của cá nhân giáo viên. Các trường trung học cơ sở là đơn vị nòng cốt trong việc tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo hình thức tự học cá nhân, học tập theo tổ chuyên môn, học tập theo nhóm giáo viên của từng trường hoặc cụm trường trung học cơ sở. Các lớp bồi dưỡng tập trung (nếu có) chủ yếu để báo cáo viên giải đáp thắc mắc, hướng dẫn tự học, luyện tập kỹ năng cho giáo viên.

4. Tài liệu học tập để giáo viên thực hiện chương trình bồi dưỡng:

a) Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học cơ sở của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Các tài liệu phục vụ nội dung bồi dưỡng 1 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

d) Các tài liệu phục vụ nội dung bồi dưỡng 2 theo hướng dẫn của sở giáo dục và đào tạo, của các đề tài, dự án.

đ) Các tài liệu phục vụ nội dung bồi dưỡng 3 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Việc đánh giá thực hiện Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học cơ sở của các địa phương và đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên trung học cơ sở được thực hiện hàng năm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. *usj*

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Minh Hiền